



Số: NỘI/TTr. - SNV
(DỰ THAO)

Hưng Yên, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học; mức thưởng khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2021 của UBND tỉnh số 105/Ctr-UBND ngày 05/7/2021.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, Luật viên chức ngày 25/11/2019; Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 16/11/2013; Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Giáo dục ngày 14/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học; mức thưởng khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài (thay thế Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND ngày 31/11/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học; mức thưởng khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài), cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Ưu điểm

Ngày 31/11/2017, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học; mức thưởng khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND); ngày 08/02/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học; mức thưởng khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài.

Sau gần 04 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND ngày 31/11/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh đã đạt được những kết quả nổi bật sau:

a) Kết quả thực hiện chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học:

Chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học theo Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND đã khuyến khích, tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức tích cực tham gia học tập nâng cao trình độ và năng lực công tác; tạo nguồn cán bộ lâu dài; bao đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp; Đối tượng được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, khuyến khích để cử đi đào tạo sau đại học phải là “*Người tốt nghiệp đại học chính quy, có chuyên ngành đào tạo sau đại học đúng với chuyên ngành đã được đào tạo ở trình độ đại học và phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhiệm*”. Quy định này đã thu hẹp đối tượng được cử đi đào tạo sau đại học nhằm nâng cao chất lượng và đáp ứng yêu cầu thiết thực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, xây dựng nền hành chính hiện đại, hiệu lực và hiệu quả.

Mức hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học được nâng lên và tính theo hệ số lương cơ sở đối với Tiến sĩ và tương đương: Nam 70 lần, nữ 80 lần; Thạc sĩ và tương đương: Nam 20 lần, nữ 30 lần.

Tính từ tháng 12/2017 đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã quyết định cử đi học và thực hiện chế độ hỗ trợ đào tạo đối với 55 CBCCVC (07 Tiến sĩ và tương đương; 45 Thạc sĩ và tương đương), góp phần thúc đẩy tinh thần học tập và công tác của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh nhà, cụ thể như sau: năm 2018, UBND tỉnh ban hành Quyết định cử 22 công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học (02 Tiến sỹ, 17 Thạc sỹ, 11 Chuyên khoa I, 03 Chuyên khoa II); năm 2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định cử 26 công chức, viên chức đi học sau đại học (15 thạc sĩ, 9 chuyên khoa I, 02 Chuyên khoa II); năm 2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định cử 04 viên chức đi học sau đại học; năm 2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định cử 03 viên chức đi học sau đại học.

b) Kết quả thực hiện thường khuyến khích ưu đài tài năng

Từ năm 2018 đến nay, các tập thể, cá nhân tham gia các kỳ thi cấp quốc gia, quốc tế trong các lĩnh vực: Giáo dục và đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; khoa học và công nghệ; văn hóa, văn học - nghệ thuật; báo chí, truyền thông; thể dục, thể thao đã được động viên, khen thưởng kịp thời, như: lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo đã thường khuyến khích ưu đài cho 138 học sinh đoạt các giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia và 105 giáo viên hướng dẫn; lĩnh vực Khoa học và Công nghệ đã thường khuyến khích ưu đài tài năng cho 10 học sinh đoạt các giải trong Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia; lĩnh vực báo chí và truyền thông đã thường khuyến khích ưu đài đối với 01 nhóm tác giả. Bên cạnh đó, nhiều tập thể, cá nhân tham gia các cuộc thi cấp quốc gia ở các lĩnh vực trên đoạt giải và đã được Trung ương (hoặc Ban Tổ chức) thường, được Chủ tịch Ủy

ban nhân dân tinh tặng Bằng khen và thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng. Việc thưởng khuyến khích ưu đài tài năng cho các tập thể, cá nhân có thành tích cao tại các cuộc thi quốc gia trở lên với các mức thưởng được tính theo hệ số mức lương cơ sở phù hợp với điều kiện ngân sách của tỉnh trong những năm gần đây, đã góp phần hỗ trợ, tạo động lực, phấn đấu, hăng say học tập, lao động, sáng tạo của các tập thể, cá nhân thuộc các lĩnh vực trên.

c) Kết quả thực hiện chế độ thu hút nhân tài:

Chế độ thu hút nhân tài là một chính sách luôn được tỉnh quan tâm thực hiện nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), nhất là trong giai đoạn hiện nay, khi mà thế giới chuyên sang nền kinh tế tri thức và cuộc cách mạng công nghệ 4.0, nguồn lực con người càng trở thành động lực chủ yếu của sự phát triển nhanh và bền vững. Tuy từ năm 2018 tới nay chưa thu hút được công chức, viên chức theo Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND nhưng việc đưa ra những chính sách thu hút và duy trì nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao, coi đây là một hoạt động đầu tư mang tính chiến lược, quyết định đến sự phát triển bền vững của địa phương.

2. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những ưu điểm nêu trên, trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tinh cũng còn một số bất cập, hạn chế cần sớm được thay thế như sau:

a) Quy định về việc hỗ trợ đào tạo sau đại học:

Hiện nay, tỉnh Hưng Yên có 1.467 người có trình độ sau đại học (37 tiến sĩ, 1430 thạc sỹ). Cán bộ, công chức, viên chức làm việc ở các vị trí yêu cầu bắt buộc là trình độ đại học thì chủ yếu là tốt nghiệp đại học chính quy và do nhận thức được việc nâng cao trình độ để đáp ứng thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhu cầu công việc theo yêu cầu nên đã tự tham gia các khóa đào tạo trình độ Thạc sĩ với số lượng ngày càng tăng và đã trở thành xu thế chung trong xã hội. Do đó, quy định đối tượng được hưởng chế độ cử đi đào tạo thạc sỹ theo Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tinh chưa phù hợp với thực tế hiện nay.

b) Quy định về thưởng khuyến khích ưu đài tài năng:

- Về nguyên tắc (bao gồm hỗ trợ đào tạo sau đại học, thưởng khuyến khích ưu đài tài năng và hỗ trợ thu hút nhân tài):

+ Tại khoản 3 Điều 4 quy định về nguyên tắc thưởng khuyến khích ưu đài tài năng: “*Trong công tác thưởng khuyến khích, ưu đài tài năng không thực hiện thưởng hai lần cho cùng một thành tích (Trung ương đã thưởng hoặc tinh đã hỗ trợ rồi thì tinh không thưởng khuyến khích, ưu đài tài năng nữa)*”.

Nguyên tắc này chưa quy định rõ việc thưởng khuyến khích, ưu đài tài năng có thực hiện tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tinh kèm theo hoặc không thực hiện tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tinh hay không.

+ Tại khoản 2 Điều 17 quy định về quản lý thường khuyển khích ưu đãi tài năng: “*Các tập thể, cá nhân được quy định tại Điều 11, 12, 13, 14 Quy định này đã được Bộ, ngành Trung ương tặng bằng khen thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thưởng để khuyển khích, không tặng Bằng khen. Trường hợp Bộ, ngành Trung ương chưa tặng Bằng khen thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen và kèm theo mức thưởng*”

Nội dung quy định về quản lý thường khuyển khích ưu đãi tài năng này thuộc nội dung quy định về nguyên tắc thường khuyển khích ưu đãi tài năng. Do vậy, việc bố trí kết cấu nội dung này tại khoản 2 Điều 17 là chưa hợp lý. Đồng thời nội dung: “*Trường hợp Bộ, ngành Trung ương chưa tặng Bằng khen thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen và kèm theo mức thưởng*” chưa quy định rõ mức thường kèm theo là mức thường khuyển khích ưu đãi tài năng hay mức thường theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng đối với các trường hợp được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

+ Tại khoản 4 Điều 4 quy định: “*Mức hỗ trợ đào tạo sau đợt học, thường khuyển khích ưu đãi tài năng và hỗ trợ thu hút nhân tài được tính theo hệ số của mức lương cơ sở tại thời điểm chi trả*”. Quy định này chưa thật sự phù hợp, có thể gây ra lợi ích cá nhân, như người được giao nhiệm vụ thực hiện chi trả mức hỗ trợ kéo dài thời gian vào thời điểm mức lương cơ sở tăng lên để thực hiện chi trả cho các đối tượng được hưởng làm ảnh hưởng đến việc khen thưởng, hỗ trợ, động viên kịp thời cho tập thể, cá nhân được áp dụng.

- Về mức thường trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp:

+ Khoản 1 Điều 11 quy định: “*Thường học sinh trong tỉnh thi và đoạt giải trong các cuộc thi học sinh giỏi, thi tay nghề cấp quốc gia do Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức, khu vực và quốc tế (đối với các cuộc thi trên mạng Internet thì được thường bằng 30% mức thường này) đối với các môn học trong hệ thống giáo dục quốc dân*”.

Quy định này chưa tách biệt rõ ràng cuộc thi do Bộ Giáo dục&Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh &Xã hội, khu vực và quốc tế tổ chức nên thực tế chưa có sự thống nhất trong cách hiểu đối với các cuộc thi trên. Đồng thời, quy định này thiếu đối tượng là sinh viên các trường Cao đẳng (hoặc Đại học) thuộc tỉnh Hưng Yên tham gia các cuộc thi từ cấp quốc gia trở lên.

+ Khoản 4 Điều 11 quy định quy định: “*Học sinh các trường THPT trong tỉnh được thường 10 lần khi đạt một trong các thành tích sau: a) Đạt điểm cao trong kỳ thi THPT quốc gia, mỗi môn đạt 9 điểm trở lên; b) Đạt điểm thi khoa vào các trường Đại học, mỗi môn đạt 9 điểm trở lên*”.

Nội dung quy định này không còn phù hợp. Vì hiện nay, việc tuyển đầu vào các trường Đại học cơ bản là xét tuyển đầu vào thông qua học bạ và kết quả thi tốt nghiệp THPT quốc gia.

- Về mức thường trong lĩnh vực thể dục, thể thao:

Điều 14 quy định về mức thưởng trong lĩnh vực thể dục, thể thao:

“1. Vận động viên lập thành tích Huy chương Vàng tại giải thi đấu quốc tế (không áp dụng cho các giải thi đấu trong phạm vi quốc gia, khu vực), ngoài các mức thưởng theo quy định của Trung ương, được tính thưởng thêm bằng 30% (ba mươi phần trăm) mức thưởng của Trung ương.

2. Huấn luyện viên có vận động viên lập thành tích Huy chương Vàng tại giải thi đấu quốc tế (không áp dụng cho các giải thi đấu trong phạm vi quốc gia, khu vực), ngoài các mức thưởng theo quy định của Trung ương, được tính thưởng thêm bằng 50% (năm mươi phần trăm) mức thưởng đối với vận động viên theo quy định tại Khoản 1 Điều này”.

Trên thực tế, vận động viên của tỉnh Hưng Yên tham gia thi đấu cấp Châu lục, giải Thể giới đoạt Huy chương Vàng là rất khó. Chủ yếu tham gia giải Vô địch Đông Nam Á, Đại hội thể thao Đông Nam Á-Seagames và đoạt nhiều giải cao. Quy định thưởng cho mức thành tích đoạt Huy chương Vàng tại các giải quốc tế như trên tới nay chưa được thực hiện. Do vậy, chưa kịp với động viên, khích lệ tinh thần tập luyện và thi đấu của các vận động viên, huấn luyện viên tinh nhà tham gia thi đấu và đoạt giải tại các giải Đông Nam Á.

- Về thẩm quyền thưởng khuyến khích ưu đãi tài năng:

Khoản 2 Điều 15 quy định: “Ngoài ra, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thể quyết định thưởng thêm để ưu đãi đối với các trường hợp đặc biệt khác chưa có trong Quy định này”.

Quy định này sử dụng cụm từ “thưởng thêm” thường được hiểu là các đối tượng đã được thưởng theo quy định này thì tùy theo vào mức độ thành tích đạt được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thể quyết định thưởng thêm. Tuy nhiên, cụm từ “thưởng thêm” để thưởng ưu đãi cho các trường hợp đặc biệt khác chưa có trong Quy định này là không phù hợp. Do vậy, cần sửa đổi khoản 2 Điều 15 bỏ cụm từ “thưởng thêm” để cho phù hợp với việc thưởng ưu đãi đối với các trường hợp đặc biệt khác không có trong quy định này.

- Quy định về thành tích đoạt giải:

Tại Điều 11 (thưởng trong lĩnh vực Giáo dục & Đào tạo), Điều 12 (thưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ) sử dụng cụm từ “giải Nhất, giải Nhì, giải Ba, giải Khuyến khích” chưabiểuđạtđượchếtcác giảicủacácuộc thi vicosnhiềucuộcthikhôngquyđịnhgiảiNhất, giảiNhì, giảiBa mà quy định “Giải A, giải B, Giải C hoặc Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng,...” (như lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo: thí sinh đoạt Huy chương Vàng Olympic toán học quốc tế...). Do vậy, cần sửa đổi để đồng nhất cách sử dụng cụm từ đoạt giải ở lĩnh vực văn hóa, văn học-nghệ thuật, báo chí-truyền thông (Điều 13).

c) Quy định về thu hút nhân tài:

Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh để tạo điều kiện thu hút nhân tài quy định hình thức thu hút nhân tài gồm có: tiếp nhận

trực tiếp bằng quyết định của cấp có thẩm quyền, tuyển dụng công chức không qua thi tuyển theo quy định của pháp luật hiện hành, tuyển dụng viên chức đặc cách theo quy định của pháp luật hiện hành, tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, thời điểm hiện tại hình thức tuyển dụng công chức không qua thi tuyển, tuyển dụng viên chức đặc cách đã không còn phù hợp theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 quy định về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Do vậy, Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND ngày 31/11/2017 của HĐND tỉnh cần sửa đổi, bổ sung về đối tượng thu hút nhân tài (sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ) theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ và hình thức thu hút (tiếp nhận trực tiếp bằng quyết định của cấp có thẩm quyền; thu hút thông qua xét tuyển đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; tuyển dụng, tiếp nhận vào làm công chức, viên chức) để đảm bảo theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. SỰ CẦN THIẾT VỀ VIỆC BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT (THAY THẾ NGHỊ QUYẾT SỐ 115/2017/NQ-HĐND NGÀY 31/11/2017 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH)

Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh được ban hành trên cơ sở căn cứ vào các văn bản: Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 16/11/2013; Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Giáo dục ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25/11/2009; Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và căn cứ vào tình hình thực tế của tỉnh Hưng Yên để ban hành một số quy định riêng của tỉnh về Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học; mức thường khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây, Quốc hội đã thông qua, sửa đổi đổi, bổ sung một số Luật, cụ thể, đã ban hành: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, Luật viên chức ngày 25/11/2019; Luật Giáo dục ngày 14/6/2019.

Chính phủ đã ban hành các Nghị định: số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 quy định về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; các nghị định này bãi bỏ một số quy định trước đây về tuyển dụng, quản lý và sử dụng công chức, viên chức.

Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 252/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 Quy định chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên và chi tiêu tài chính đối với các giải thể thao. Tại điểm e khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 252/2019/NQ-HĐND quy định cụ thể: “*Thưởng cho vận động viên của tỉnh giành Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng tại các giải thi đấu quốc tế (Thế giới, Châu Á, Đông Nam Á), ngoài các chế độ thường của Trung ương, được tính thưởng thêm bằng 30% mức thưởng của Trung ương*”. Quy định tại Nghị quyết 252/2019/NQ-HĐND đã mở rộng phạm vi giải đấu từ khu vực Đông Nam Á trở lên: mở rộng thành tích thường cho vận động viên đoạt giải từ Huy chương Đồng trở lên. Đồng thời, Nghị quyết số 252/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 đã bãi bỏ khoản 1 Điều 14 Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học, mức thường khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài kèm theo Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Do vậy, khắc phục những tồn tại nêu trên việc ban hành Nghị quyết Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học; mức thường khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài (*thay thế Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND ngày 31/11/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học; mức thường khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài*), là nội dung cần thiết để triển khai thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

1. Mục đích

Mục đích của chính sách thường khuyến khích ưu đãi tài năng nhằm thu hút, trọng dụng, đài ngộ người có tài; nâng cao chất lượng lao động, học tập, sáng tạo khoa học kỹ thuật; khuyến khích, động viên, tạo điều kiện thuận lợi để người địa phương và người ngoài tỉnh có nhiều thành tích trong công tác, đóng góp vào xây dựng và phát triển tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện chính sách thường khuyến khích ưu đãi tài năng là trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể và địa phương trong tỉnh.

2. Quan điểm chỉ đạo

Việc xây dựng Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về thường khuyến khích ưu đãi tài năng đảm bảo theo đúng quan điểm chỉ đạo, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cụ thể:

a) Đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tuân thủ sự lãnh đạo của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Làm rõ trách nhiệm và thẩm quyền quản lý của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi tổ chức, cá nhân. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm đề nghị thường xuyên khích ưu đãi tài năng cho các đối tượng có thành tích thuộc ngành, lĩnh vực mình quản lý.

c) Bảo đảm công tác quản lý được thực hiện thống nhất, hiệu quả, đồng thời bảo đảm phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cấp, các ngành và người đứng đầu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Thành lập Ban soạn thảo dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học; mức thường khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài. Tổ chức nghiên cứu chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nghiên cứu, khảo sát thực tế, lấy ý kiến, tổ chức các cuộc họp, thảo luận với các cơ quan, tổ chức liên quan.

2. Hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tổ chức lấy ý kiến.... lần, xin ý kiến các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, tổ chức có liên quan tham gia, thẩm tra, góp ý xây dựng, hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết. Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia góp ý.

3. Đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Chi tiết tại Phụ lục.... các đơn vị, địa phương được lấy ý kiến kèm theo)

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN

1. Về bố cục

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học; mức thường khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài có bố cục gồm phần căn cứ ban hành, 02 Điều và Quy định kèm theo Nghị quyết.

2. Về nội dung cơ bản

Nội dung Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học; mức thường khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài ban hành kèm theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gồm: 05 chương, 25 Điều (giảm 02 Điều, mức hỗ trợ và thường không thay đổi so với Quy định cũ), cụ thể:

a) Chương I. Quy định chung, gồm 04 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Điều 4. Nguyên tắc

b) Chương II. Hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học, gồm 05 Điều:

Điều 5. Mức hỗ trợ

Điều 6. Điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học

Điều 7. Thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học

Điều 8. Hồ sơ đề nghị cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học

Điều 9. Quản lý và sử dụng sau đào tạo

c) Chương III. Mức thường khuyến khích ưu đãi tài năng, gồm 07 Điều:

Điều 10. Mức thường khi được phong học hàm

Điều 11. Mức thường trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp

Điều 12. Mức thường trong lĩnh vực khoa học và công nghệ

Điều 13. Mức thường trong lĩnh vực văn hóa, văn học - nghệ thuật, báo chí - truyền thông

Điều 14. Thẩm quyền thường khuyến khích ưu đãi tài năng

Điều 15. Trình tự, thủ tục và hồ sơ đề nghị thường khuyến khích ưu đãi tài năng

Điều 16. Quản lý về thường khuyến khích ưu đãi tài năng

d) Chương IV. Chính sách thu hút nhân tài, gồm 06 Điều:

Điều 17. Hình thức thu hút nhân tài

Điều 18. Điều kiện để được áp dụng chính sách thu hút nhân tài

Điều 19. Chế độ, chính sách thu hút

Điều 20. Hồ sơ đề nghị

Điều 21. Thẩm quyền quyết định thu hút nhân tài

Điều 22. Quản lý và sử dụng đối tượng thu hút nhân tài

đ) Chương 5. Tổ chức thực hiện, gồm 03 Điều:

Điều 23. Nguồn kinh phí và phương thức chi trả

Điều 24. Trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

Điều 25. Quy định chuyển tiếp

VI. NHỮNG ĐIỀU MỚI CHÍNH TRONG DỰ THẢO QUY ĐỊNH

1. Quy định về đối tượng áp dụng (Điều 2):

a) Đối với hỗ trợ đào tạo sau đại học:

Đối tượng áp dụng trong dự thảo Quy định đã bù quy định cụ thể đối với các đối tượng: có chức vụ, chức danh hoặc quy hoạch thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành ủy, Thị ủy, Huyện ủy quản lý và đối tượng được cử đi học cao học.

b) Đối với thường khuyến khích ưu đãi tài năng:

Dự thảo Quy định đã cụ thể hơn đối với thường khuyến khích ưu đãi tài năng theo từng lĩnh vực và bù đối tượng áp dụng thuộc lĩnh vực thể dục, thể thao, cụ thể:

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo, gồm: học sinh, sinh viên, giáo viên, giảng viên hướng dẫn thuộc các đội tuyển (đoàn) của tỉnh Hưng Yên đoạt giải trong các cuộc thi học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế đối với các môn học trong hệ thống giáo dục quốc dân; học sinh các trường Trung học phổ thông (bao gồm các trường công lập và ngoài công lập) trong tỉnh đạt điểm cao trong kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông quốc gia; giáo viên, giảng viên đoạt giải cao trong cuộc thi dạy giỏi toàn quốc.

- Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, gồm: học sinh, sinh viên, giáo viên, giảng viên hướng dẫn thuộc các đội tuyển (đoàn) của tỉnh Hưng Yên đoạt giải trong các cuộc thi thi tay nghề cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

- Lĩnh vực khoa học và công nghệ, gồm: tập thể, cá nhân thuộc các đội tuyển (đoàn) của tỉnh Hưng Yên có các giải pháp sáng tạo kỹ thuật phục vụ sản xuất, đời sống, kinh tế, xã hội góp phần cho sự phát triển của tỉnh Hưng Yên và đoạt giải trong các cuộc thi từ cấp quốc gia trở lên.

- Lĩnh vực văn hóa, văn học-nghệ thuật, báo chí-truyền thông, gồm: tập thể, cá nhân thuộc các đội tuyển (đoàn) của tỉnh Hưng Yên đoạt giải trong cuộc thi chuyên nghiệp hoặc không chuyên nghiệp toàn quốc trở lên.

c) Đối với chính sách thu hút nhân tài:

Dự thảo quy định bổ sung đối tượng là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

2. Quy định về nguyên tắc

Dự thảo Quy định cụ thể, rõ ràng nguyên tắc thực hiện thường khuyến khích ưu đãi tài năng và mức hỗ trợ đào tạo sau đại học, thu hút nhân tài cho các đối tượng áp dụng (Điều 4), cụ thể:

“- Không thực hiện thường khuyến khích ưu đãi tài năng 2 lần cho một thành tích. Tỉnh không thường khuyến khích ưu đãi tài năng đối với tập thể, cá nhân tham gia cuộc thi đoạt giải đã được Bộ, ngành Trung ương (hoặc Ban Tổ chức cuộc thi) thường hoặc tỉnh đã hỗ trợ trước và trong quá trình tham gia cuộc thi. Ngoài ra các tập thể, cá nhân theo thành tích đạt được tính xem xét tặng Bằng khen theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

- Trong cùng một cuộc thi, mỗi tập thể, cá nhân đạt được nhiều giải thưởng có nội dung thi khác nhau thì được nhận mức thưởng của giải thưởng cao nhất (trường hợp cuộc thi có nhiều nội dung đạt giải thưởng Huy chương Vàng hoặc Giải Nhất thì được xét thưởng cho tất cả các nội dung đạt Huy chương Vàng hoặc Giải Nhất).

- Mức hỗ trợ đào tạo sau đại học, thường khuyến khích ưu đãi tài năng và hỗ trợ thu hút nhân tài được tính theo hệ số của mức lương cơ sở tại thời điểm quyết định cử đi đào tạo sau đại học, thu hút nhân tài và quyết định thường của cơ quan hoặc người có thẩm quyền có hiệu lực”.

3. Bổ sung các quy định về giải thưởng tương đương đối với thường khuyển khích ưu đãi tài năng

Quy định tại Nghị quyết số 115/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ quy định các giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích; không quy định các giải tương đương giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích ở lĩnh vực giáo dục và đào tạo; giáo dục nghề nghiệp khoa học và công nghệ như lĩnh vực văn hóa, văn học-nghệ thuật, báo chí-truyền thông.

Dự thảo Quy định định bổ sung các giải thưởng tương đương ở các lĩnh vực: giáo dục và đào tạo; giáo dục nghề nghiệp khoa học và công nghệ, cụ thể quy định (tại các Điều 11, 12):

- Giải Nhất và tương đương;
- Giải Nhì và tương đương;
- Giải Ba và tương đương;
- Giải Khuyến khích và tương đương.

4. Bổ sung đối tượng là sinh viên, giảng viên tham gia các cuộc thi (quy định cũ chỉ quy định học sinh, giáo viên) thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp (Điều 11).

5. Quy định rõ hơn về thường khuyển khích ưu đãi tài năng đối với các trường hợp không có trong quy định của Nghị quyết (khoản 2, Điều 14)

Tại Nghị quyết số 115/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh (khoản 2 Điều 15) quy định: “*Ngoài ra, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thể quyết định thường thêm để ưu đãi đối với các trường hợp đặc biệt khác chưa có trong Quy định này*”. Quy định này chưa cụ thể, rõ ràng; việc sử dụng cụm từ “thường thêm” thường được hiểu là các đối tượng đã được thường theo quy định này thì tùy theo vào mức độ thành tích đạt được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thể quyết định thường thêm. Tuy nhiên, cụm từ “thường thêm” để thường ưu đãi cho các trường hợp đặc biệt khác chưa có trong Quy định này là không phù hợp.

Dự thảo Nghị quyết đã sửa đổi, bổ sung quy định rõ hơn nội dung này, cụ thể tại khoản 2 Điều 14: “*Ngoài các trường hợp quy định tại các Điều 10, 11, 12, 13 của Quy định này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng hoặc thường cho các trường hợp đặc biệt khác chưa được quy định*

trong Nghị quyết này tùy theo thành tích và mức độ đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh Hưng Yên”.

6. Về hình thức thu hút nhân tài (Điều 17)

Dự thảo Quy định cụ thể rõ ràng, sửa đổi, bổ sung hình thức thu hút nhân tài thông qua: “xét tuyển đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ; Tuyển dụng, tiếp nhận vào làm công chức, viên chức theo quy định của pháp luật hiện hành”.

7. Về điều kiện để được áp dụng chính sách thu hút nhân tài (Điều 18)

Dự thảo Quy định bổ sung nội dung: “Không áp dụng chính sách thu hút đối với người là công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh đã chuyển công tác ra ngoài tỉnh hoặc xin thôi việc”.

VII. ĐỀ XUẤT

Đối với lĩnh vực thể dục, thể thao: ngày 06/12/2019, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 252/2019/NQ-HĐND Quy định chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên và chi tiêu tài chính đối với các giải thể thao. Nghị quyết này đã bãi bỏ khoản 1 Điều 14 Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học, mức thưởng khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài ban hành kèm theo Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hưng Yên: “Vận động viên lập thành tích Huy chương Vàng tại giải thi đấu quốc tế (không áp dụng cho các giải thi đấu trong phạm vi quốc gia, khu vực), ngoài các mức thưởng theo quy định của Trung ương, được tính thưởng thêm bằng 30% (ba mươi phần trăm) mức thưởng của Trung ương”.

Nội dung và mức chi hỗ trợ, ưu đãi đối với vận động viên lập thành tích cao khi thi đấu tại các giải thể thao quốc gia, khu vực, quốc tế đã được quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 252/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tuy nhiên, nội dung thường cho các huấn luyện viên có vận động viên lập thành tích đoạt Huy chương Vàng tại giải thi đấu quốc tế không quy định tại Nghị quyết số 252/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh mà vẫn đang thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND ngày 31/11/2017.

Để đảm bảo tính thống nhất trong quá trình thực hiện và văn bản có tính liên tục, Sở Nội vụ đề xuất quy định về thưởng khuyến khích ưu đãi tài năng đối với lĩnh vực thể dục, thể thao không đưa vào nội dung của dự thảo Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học; mức thưởng khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài ban hành kèm theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đối với quy định thưởng trong lĩnh vực thể dục, thể thao cho các huấn luyện viên có vận động viên lập thành tích đoạt Huy chương Vàng tại giải thi đấu quốc tế đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cơ quan quản lý Nhà nước về lĩnh vực thể dục, thể thao xây dựng quy định gắn

với quy định thường cho các vận động viên đạt giải cao tại các cuộc thi đấu quốc tế để đảm bảo tính đồng bộ trong văn bản khi triển khai thực hiện.

VIII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIÉN (NẾU CÓ)

...

Sở Nội vụ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Ban TĐKT;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Hòa